TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HSST.
Ngày: 23/5/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Thi.
2. Ông Đinh Đình Chi.
- **Thư ký phiên toà**: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký TAND huyện Kbang.
- **Đại diện VKSND huyện Kbang tham gia phiên toà**: Ông Vũ Hữu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2019, tại Hội trường xét xử, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/HS-ST ngày 01/3/2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn P, sinh năm 1971 tại: K, A, H; Nơi thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Hoàng Văn K và bà Hoàng Thị H, vợ là Nguyễn Thị H, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/12/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn P:**

Ông Tạ Văn Ng, sinh năm 1987 – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Sài Gòn An Nghiệp, Đoàn Luật sư tỉnh Kon Tum.

***Người bị hại:**
1. Anh Trần Đắc Q, sinh năm 1976;
Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh G. (Vắng mặt)
2. Anh Đinh Xuân L, sinh năm 1985 (vắng mặt);
3. Anh Nguyễn Tấn V, sinh năm 1989 (có mặt);
4. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1966 (có mặt);
Cùng địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh G.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (có mặt);
Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/8/2018, sau khi đã uống rượu nhiều nơi thì Hoàng Văn P đến nhà Nguyễn Tấn B thuộc TDP C, thị trấn K ngồi chơi, nói chuyện cùng với vợ chồng ông Nguyễn Tấn B và bà Hoàng Thị L, tại đây có Nguyễn Tấn V (con ông B), Đinh Xuân L, Đỗ Hữu T đều là hàng xóm của ông B. Trong lúc ngồi nói chuyện, Hoàng Văn P nói Đinh Xuân L là: "*riêng thằng con ông T là cái loại không có học, tao không thèm nói chuyện"*; nghe vậy, Đinh Xuân L đứng dậy đi ra phía sau ghế Nguyễn Tấn V đang ngồi rồi lấy thuốc lá ra hút. Bà Hoàng Thị L sợ xảy ra đánh nhau nên nói L đi về nhà; nhưng L không về mà vẫn tiếp tục quay lại ngồi vào ghế uống nước, trong lúc ngồi nói chuyện L nói với P là: "*Người không có học mà cũng bắt chuyện*". L vừa nói xong thì Hoàng Văn P đứng dậy dùng tay đấm trúng mặt L hai cái. L liền đứng dậy ở tư thế đối diện với P và dùng tay phải cầm một cái ly bằng thủy tinh dùng để uống nước ở trên bàn trước mặt L, đánh ngang theo hướng từ phải sang trái một phát, trúng vào vùng đầu bên trái của P, gây thương tích, cái ly bị vỡ rơi xuống bàn và nền nhà; ông T khuyên can L về nhà, Lợi để xe mô tô lại nhà ông B, đi bộ qua hàng rào để về nhà. Hoàng Văn P được ông B, bà L, anh V can ngăn ra đến cổng không cho đánh nhau với Lợi. Hoàng Văn P tiếp tục la hét, chửi bới, ghì đầu, mặt vào trụ điện, cổng sắt của nhà ông Nguyễn Tấn B; xô đạp, giằng co không cho người nhà ông B đóng cổng. Chị Nguyễn Thị H là vợ của Phấn nghe tiếng P la hét nên đã đi từ nhà xuống can ngăn P về nhưng Phấn không về mà tiếp tục chửi to tiếng tại cổng nhà ông B. Thấy P bị chảy máu mà không chịu về nên chị H mượn máy điện thoại di động của chị Lê Thị V gọi điện báo cáo vụ việc đến Công an thị trấn Kbang để yêu cầu lực lượng Công an đến giải quyết vụ việc.

Sau khi nhận tin báo của công dân, đồng chí Phạm Quang Đ - Phó trưởng Công an thị trấn K cùng đồng chí: Nguyễn Công T, Nguyễn Đức C, Nguyễn Phúc H, Trần Đắc Q là những Công an viên thị trấn Kbang đang trực để thực hiện nhiệm vụ tại trụ sở UBND thị trấn, tất cả đều mặc trang phục Công an cấp xã đã điều khiển xe mô tô đến TDP C, thị trấn K để thực hiện nhiệm vụ giải quyết tin báo. Khi lực lượng Công an thị trấn Kbang đi đến ngã ba giao giữa trục đường Lê Văn T với đường ngõ đi vào nhà Hoàng Văn P thì chị H đang đi đến và gọi to: "*đây, đây, đây, chở Tôi chỉ nhà cho*"; Lúc này đồng chí Trần Đắc Q dừng xe chở chị H đi cùng lực lượng Công an thị trấn Kbang về nhà Hoàng Văn P. Đồng chí Phạm Quang Đ điều khiển xe chở đồng chí T đi đến trước và dừng xe ở đường trước cổng nhà Hoàng Văn P thì thấy cổng mở, có đèn điện ở phòng khách chiếu sáng ra; đồng chí Q chở chị H, đồng chí H chở đồng chí C đi sau cũng đi đến dừng phía sau. Lúc này, Hoàng Văn P đi từ trong nhà ra sân và trên tay cầm một cái cưa dài 52.5 cm, loại cưa cắt cành càfê chửi bới: *"Đ. mẹ, tao chém chết hết"*; Phấn vừa chửi vừa đi lại nơi các đồng chí Đ, T đứng, đồng thời dùng cưa chém từ trên xuống về phía người đồng chí Đ nhưng không trúng; thấy P cầm cưa tấn công lực lượng Công an thị trấn Kbang thì chị H la lớn nội dung: *"Công an, Công an đến làm việc*"; nhưng P không dừng lại và chửi bới to tiếng nội dung: *"Đ. mẹ, đời tao hôm nay không còn gì hết, Công an tao cũng chém";* rồi cầm cưa lao tới chỗ đồng chí Q chém từ trên xuống. Đồng chí Q giơ tay lên đỡ và bị chém trúng

bàn tay trái gây thương tích. Lúc này đồng chí Đ hô lớn: *"Công an thị trấn đây, có gì từ từ nói chuyện";* thì P cầm cưa tiếp tục quay sang phía các đồng chí Đ, T chửi bới: *"ai gọi chúng mày đến, tao chết tao cũng không sợ"* rượt đuổi theo một đoạn đường dài khoảng 25m để chém đồng chí Đ và T. Do Phấn dùng cưa cầm tay tấn công lại lực lượng Công an thị trấn Kbang một cách quyết liệt nên lực lượng Công an thị trấn Kbang không thể tiếp tục thực thi công vụ. Khi đuổi chém lực lượng Công an thị trấn không được, P đã cầm cưa, trèo qua hàng rào lưới B40 (cao 1,4m) vào nhà ông Nguyễn Tấn B chửi bới: "*Đ. mẹ, hôm nay tao chém cả nhà Binh – Lý"*. Bà Hoàng Thị L thấy P leo rào vào nhà đã chạy đến đóng cửa chính, thì bị P dùng cưa chém gây thương tích ở vai phải và bàn tay trái. Nguyễn Tấn V thấy vậy lao vào ôm giữ Phấn từ phía sau để ngăn không cho P tấn công bà L thì bị P dùng cưa chém gây thương tích ở cằm trái.

Khi phát hiện P trèo hàng rào vào trong nhà ông B thì lực lượng Công an thị trấn đã xông đến và khống chế được Phấn khi đang giằng co với anh V ở vườn nhà ông B, thu giữ cưa cầm tay của P. Sau đó những người bị P gây thương tích đã được đưa đến trung tâm y tế huyện Kbang chữa trị; đối với Hoàng Văn P được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định điều trị.

Nhận tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã phối hợp cùng các Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường thu thập chứng cứ để điều tra vụ việc.

Quá trình điều tra những người bị hại là anh Trần Đắc Q, bà Hoàng Thị L và anh Nguyễn Tấn V đã có đơn yêu cầu giam định tỉ lệ thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn P. Ngày 02/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai giám định mức độ tổn hại sức khỏe, tỉ lệ thương tật đối với anh Trần Đắc Q, bà Hoàng Thị L và anh Nguyễn Tấn V.

* Tại bản kết luận giám định pháp y số: 224/TgT-TTPY ngày 15/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai xác định tính chất thương tích, mức độ tổn hại sức khoẻ của anh Trần Đắc Q như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: hai sẹo vết thương phần mềm: một vết mặt lòng khớp bàn ngón I bàn tay trái kích thước (1x0,2) cm và một vết bờ trong xương bàn ngón V tay trái kích thước (1x0,1) cm, sẹo liền mờ: 2%.

2. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 2% (hai phần trăm). Áp dụng theo thông tư 20/2014/TT-BYT."

* Tại bản kết luận giám định pháp y số: 212/TgT-TTPY ngày 07/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai xác định tính chất thương tích, mức độ tổn hại sức khoẻ của bà Hoàng Thị Lý do bị đánh như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: hai sẹo vết thương phần mềm: một vết mặt trong đốt 1 ngón II bàn tay trái kích thước (2x0,1) cm và một vết vùng bả vai phải kích thước (6,5x0,1) cm, sẹo liền: 2%.

2. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 2% (hai phần trăm). Áp dụng theo thông tư 20/2014/TT-BYT."

* Tại bản kết luận giám định pháp y số: 214/TgT-TTPY ngày 07/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai xác định tính chất thương tích, mức độ tổn hại sức khoẻ của Nguyễn Tấn V như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Ba sẹo vết thương phần mềm dưới góc hàm bên trái kích thước mỗi sẹo (1x0,1) cm; sẹo liền, không ảnh hưởng thẩm mỹ: 2%.

Gãy xương bàn 5 tay phải đã kết hợp xương, không ảnh hưởng chức năng bàn tay và ngón tay: 8 %.

2. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 10% (mười phần trăm). Áp dụng theo thông tư 20/2014/TT-BYT".

Qua quá trình điều tra xác định, nguyên nhân dẫn đến thương tích: "Gãy xương bàn 5 tay phải tổn thương cơ thể 8%" của anh Nguyễn Tấn V trong vụ việc nêu trên là do trong lúc giằng co với Hoàng Văn P, anh Nguyễn Tấn V đã tự va mạnh tay trúng tường; việc gây ra thương tích không phải do Hoàng Văn P nên anh Nguyễn Tấn V không yêu cầu xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của Hoàng Văn P về thương tích này; Do đó, Cơ quan điều tra không đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn P đối với thương tích nêu trên.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn P không thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình mà đổ lỗi cho việc bản thân có uống rượu, bia say trước đó và bị người khác đánh; Hoàng Văn P không thừa nhận việc dùng hung khí tấn công lực lượng Công an thị trấn Kbang đến làm nhiệm vụ, cho rằng bản thân không gây ra thương tích cho anh Trần Đắc Q, bà Hoàng Thị L và anh Nguyễn Tấn V.

Tuy nhiên bằng những tài liệu chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kbang đã có cơ sở kết luận: Sau khi Phấn bị Đinh Xuân L gây thương tích, được mọi người can ngăn, khi lực lượng Công an thị trấn đến làm việc thì Phấn đã có hành vi hung hăng, sử dụng hung khí tấn công lực lượng thi hành nhiệm vụ đồng thời gây thương tích cho đồng chí Q là Công an viên thị trấn Kbang và bà Hoàng Thị L cùng anh Nguyễn Tấn V. Hành vi đó của P đã phạm vào tội chống người thi hành công vụ thuộc khoản 1 Điều 330/BLHS và gây thương tích cho nhiều người thuộc điểm a, điểm k khoản 1 Điều 134 của BLHS.

Quá trình điều tra các bị hại đòi bồi thường tiền thuốc men, viện phí cụ thể:

Anh Triệu Đắc Q yêu cầu bồi thường với số tiền là: 760.000đồng.

Anh Nguyễn Tấn V yêu cầu bồi thường với số tiền là: 5.550.000đồng.

Bà Hoàng Thị L yêu cầu bồi thường với số tiền là: 8.150.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 28/02/2019, VKSND huyện Kbang đã truy tố Hoàng Văn P về tội "*chống người thi hành công vụ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS và tội " *cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a, điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội "*chống người thi hành công vụ"* và tội " *cố ý gây thương tích"*.

Đồng thời đề nghị HĐXX:

-Áp dụng: Điểm a, điểm k khoản 1 Điều 134; Điều 38; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn P từ 6 tháng đến 7 tháng tù, về tội "cố ý gây thương tích";

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điều 54; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn P từ 4 tháng đến 5 tháng tù, về tội "chống người thi hành công vụ";

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS: Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 10 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (*ngày 05/12/2018*).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra những người bị hại yêu cầu bị cáo Hoàng Văn P bồi thường tiền thuốc men, viện phí chữa trị cụ thể: *Bồi thường cho Triệu Đắc Q số tiền 760.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Tấn V số tiền là: 5.550.000 đồng và bà Hoàng Thị L số tiền là: 8.150.000 đồng*. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Q số tiền 760.000 đồng, người bị hại đã nhận đầy đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại bà Hoàng Thị L xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên chỉ yêu cầu bị cáo Hoàng Văn P bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Như vậy, đề nghị HĐXX buộc bị cáo Hoàng Văn P phải bồi thường tiền thuốc men, viện phí... cho những người bị hại với số tiền là **10.550.000** đồng, cụ thể: *Bồi thường cho anh Nguyễn Tấn V số tiền là: 5.550.000 đồng và bà Hoàng Thị L số tiền là: 5.000.000 đồng*), được trừ đi số tiền 4.000.000 đồng người nhà bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kbang, số tiền bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường là **6.550.000** đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) cái cưa cầm tay, dài 52,5cm, lưỡi bằng kim loại có răng cưa một bên dài 35cm, cán bằng kim loại có bọc nhựa màu đen ở ngoài.

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo, ông Tạ Văn N nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo và nêu lên những tình tiết để HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho những người bị hại để khắc khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu các bị cáo phạm tội; bị cáo phạm tôi gây thiệt hại không lớn. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo:

Áp dụng khoản 1 Điều 330, tại điểm b, h, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với tội " chống người thi hành công vụ" đề nghị xử phạt bị cáo 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng.

Áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134, tại điểm b, h, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với tội " cố ý gây thương tích" đề nghị xử phạt bị cáo 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng.

Đề nghị áp dụng thêm Điều 65 BLHS tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh thực tế của gia đình bị cáo để đưa ra mức bồi thường hợp lý.

Về án phí: Nhất trí với ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Vẫn giữ nguyên quan điểm tranh luận như đã nêu và không nhất trí với ý kiến của người bào chữa về việc áp dụng thêm tình tiết phạm tội gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo.

Người bào chữa giữ nguyên quan điểm của mình và không có ý kiến tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình, xã hội và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo Hoàng Văn P phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 19^{h}30' ngày 13/8/2018, sau khi đã uống rượu nhiều nơi thì Hoàng Văn P đến nhà ông Nguyễn Tấn B thuộc TDP C thị trấn Kbang ngồi chơi, tại đây giữa P và Đinh Xuân L xảy ra mâu thuẫn, L đã dùng ly thủy tinh đánh vào đầu P gây thương tích, sau đó được mọi người can ngăn nhưng P cho rằng những người can ngăn đánh P gây thương tích nên Hoàng Văn P đã không kiềm chế bản thân, P đã có hành vi chửi bới, sử dụng hung khí tấn công nhiều người, khi lực lượng Công an thị trấn đến giải quyết vụ việc thì Hoàng Văn P đã có hành vi sử dụng hung khí chống trả lại lực lượng công an thi trấn Kbang dẫn đến lực lượng công an thị trấn không thể thực hiện nhiệm vụ, gây thương tích cho anh Trần Đắc Q - Công an viên bị tổn hại 2% sức khỏe; sau đó, dùng cưa tấn công gây thương tích cho bà Hoàng Thị L bị tổn hại 2% sức khỏe, anh Nguyễn Tấn V bị tổn hại 2% sức khỏe.

Tại phiên tòa những người bị hại anh Trần Đắc Q, bà Hoàng Thị L và anh Nguyễn Tấn V vẫn giữ nguyên yêu cầu xử lý hình sự về tội *" cố ý gây thương tích"*đối với bị cáo Hoàng Văn P.

Do đó, hành vi của bị cáo Hoàng Văn P đã phạm vào tội *"chống người thi hành công vụ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS và tội *" cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a và điểm k khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn P có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu bị cáo phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Văn P đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại (*bồi thường cho anh Trần Đắc Q 760.000 đồng và 4.000.000 đồng nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự)*; tại phiên tòa những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà HĐXX xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Qua ý kiến luận tội của đại diện VKS đã đề nghị hướng xử lý vụ án. Sau khi xem xét nhân thân của bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo Hoàng Văn P là người có đầy đủ năng lực và sức khỏe để nhận thức hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh người khác gây tổn hại sức khỏe cho họ và hành vi cản trở người đang thi hành công vụ là vi phạm pháp luật. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác mà bị cáo đã có hành vi phạm tội như đã nói ở trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây cản trở đến hoạt động của lực lượng công an đang thi hành công vụ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn.Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Song cũng xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội không có tình tiết tăng năng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX cũng xem xét và cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại Điều 54 BLHS đối với tội chống người thi hành công vụ và mức hình phạt đầu khung đối với tội cố ý gây thương tích là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và cũng đảm bảo tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Văn P đã bồi thường đầy đủ cho anh Trần Đắc Quảng, anh Q đã nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX

không xem xét**.** Tại phiên tòa, bị cáo và những người bị hại bà L và anh V đã thỏa thuận được với nhau về số tiền bồi thường thiệt hại là 10.550.000 đồng, cụ thể: Bồi thường cho anh Nguyễn Tấn V số tiền là: 5.550.000 đồng và bồi thường cho bà Hoàng Thị L số tiền là: 5.000.000 đồng. Vì vậy, cần buộc bị cáo Hoàng Văn P phải bồi thường cho anh Nguyễn Tấn V, bà Hoàng Thị L số tiền này, nhưng được trừ đi số tiền 4.000.000 đồng người nhà bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kbang, số tiền bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường là **6.550.000** đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 (một) cái cưa cầm tay, dài 52,5cm, lưỡi bằng kim loại có răng cưa một bên dài 35cm, cán bằng kim loại có bọc nhựa màu đen ở ngoài là hung khí nguy hiểm bị cáo đã sử dụng để thực hiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Xét quan điểm đường lối giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo, về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên được HĐXX chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn P**, phạm tội *"chống người thi hành công vụ"* và tội *" cố ý gây thương tích"*:

+Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điều 54; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Văn P:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P **4** *(bốn)* **tháng tù** về tội "chống người thi hành công vụ";

+Áp dụng điểm a, điểm k khoản 1 Điều 134; Điều 38; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Văn P:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P **6** *(sáu)* **tháng tù** về tội "cố ý gây thương tích";

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS: Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **10** *(mười)* **tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ (*ngày 05/12/2018*).

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Tuyên trả cho bà Hoàng Thị L số tiền 4.000.000 đồng do gia đình bị cáo nộp tại Chi cục THADS huyện KBang theo biên lai thu tiền số 0001521 ngày 16/5/2019 để khấu trừ nghĩa vụ bồi thường của bị cáo.

Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Tấn V số tiền là: 5.550.000 đồng và bồi thường cho bà Hoàng Thị L số tiền còn lại là: 1.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái cưa cầm tay, dài 52,5cm, lưỡi bằng kim loại có răng cưa một bên dài 35cm, cán bằng kim loại có bọc nhựa màu đen ở ngoài

(Đặc điểm cụ thể vật chứng nói trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2019 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 327.500 đồng án phí DSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 LTHADS".

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại (bà L, anh V) có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người bị hại (anh Q, anh L) vắng mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh.
-VKSND huyện.
-Công an huyện.
-Bị cáo.
-Người bị hại.
-Người có QLNVLQ.
-Chi cục THADS huyện.
(Khi án có HLPL).
-Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**